TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HSST
Ngày: 18/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Hằng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Luân Văn Lý
2. Ông Lã Văn Luật

Thư ký phiên tòa: Ông Lý Xuân Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2018/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST-HS ngày 07/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

HOÀNG VĂN G (Tên gọi khác: không); Sinh ngày: 29/5/1974;

Nơi sinh: huyện NB, tỉnh Cao Bằng;

Nơi cư trú: tổ B, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12 phổ thông; dân tộc: tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không;

Họ và tên cha: Hoàng T, sinh năm: 1947 (đã chết năm 2015);

Họ và tên mẹ: La Thị T, sinh năm: 1954 (đã chết năm 1994);

Họ và tên mẹ kế: Hoàng Thị N, sinh năm 1956, trú tại: tổ B, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Anh, chị, em ruột: bị cáo có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Vợ, con: chưa có.

Tiền án: 01 tiền án. Năm 2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy;

Tiền sự: không;

Nhân thân: Năm 2010 bị Ủy ban nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành

phố Cao Bằng) đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc.

Bị cáo bị bắt ngày 17/01/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; "Có mặt".

Người làm chứng: Nông Văn H, sinh năm 1975;

Nơi cư trú: xóm M, NR, xã BĐ, huyện HA, tỉnh Cao Bằng; "Vắng mặt không có lý do".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 35 phút, ngày 17/01/2018 tại tổ HH, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Hoàng Văn G (sinh năm 1974; nơi cư trú: tổ B, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) đang có hành vi bán ma túy cho Nông Văn H (sinh năm 1975; nơi cư trú: xóm M, NR, xã BĐ, huyện HA, tỉnh Cao Bằng). Vật chứng thu giữ: 01(một) gói giấy du lịch màu trắng bên trong có chứa Heroine thu giữ dưới đất ngay cạnh chỗ H đang đứng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) thu giữ trên tay phải của Hoàng Văn G. Ngoài ra, tạm giữ của G số tiền 1.570.000đ (một triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng) trong ví giả da màu nâu để ở túi quần đằng sau bên phải G đang mặc; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu xanh đen để ở túi quần đằng trước bên phải G đang mặc. Toàn bộ số vật chứng nêu trên đã được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 17 tháng 01 năm 2018 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành cân xác định trọng lượng vật chứng thu giữ có trọng lượng tịnh là 0,05g (không phẩy không năm gam).

Ngày 18/01/2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 24 đối với vật chứng vụ án. Tại Bản kết luận giám định số 34/GĐMT ngày 31/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: heroine.

* Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT: 20, Nghị định số: 82/2013/NĐCP, ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra Hoàng Văn G khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: khoảng 06 giờ 30 phút ngày 17/01/2018 G từ nhà đi bộ đến Trung tâm H thuộc tổ HH, phường SB, thành phố CB để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi G gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, qua nói chuyện người đó giới thiệu tên là T. G hỏi mua với T 100.000 đ (một trăm nghìn đồng) heroine, T đồng ý. Sau khi mua bán xong T đi đâu không biết, còn G cầm theo gói heroine đi ra bụi cây ở gần đấy bớt ra một phần heroine để sử dụng bằng cách tiêm chích vào cơ thể. Số còn lại cho vào vỏ nilon đựng xi lanh kim tiêm và để trong túi quần bên phải đi ra cổng Trung tâm H đứng. Đến khoảng 07 giờ 30 phút thì có H đến hỏi mua heroin với G, G đồng ý. Sau đó H đưa cho G 100.000đ (một trăm nghìn

đồng), G cầm tiền rồi đưa gói heroin đã sử dụng còn thừa mua với T cho H. Khi G và H vừa trao đổi xong thì tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi của Hoàng Văn G đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT- VKSTP ngày 13 tháng 4 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Hoàng Văn G về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của Hoàng Văn G đủ yếu tố cấu thành tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Hoàng Văn G mua ma túy về mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, cụ thể: khoảng 07 giờ 30 phút sáng ngày 17/01/2018 tại cổng Trung tâm H thuộc tổ HH, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, G có hành vi bán 01 gói heroine cho Nông Văn H với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Về nguồn gốc số heroine bán cho H, G mua với một người đàn ông tên T khoảng 40 tuổi (không biết họ và địa chỉ) ở khu vực cổng Trung tâm H được 01 gói với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), sau khi mua được gói heroine với T, G bớt ra một phần heroine để sử dụng bằng cách tiêm chích vào cơ thể, số còn lại bán cho H thì bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 01(một) gói giấy du lịch màu trắng bên trong có chứa heroine thu giữ dưới đất ngay cạnh chỗ H đang đứng; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ trên tay phải của G; tạm giữ của G số tiền 1.570.000đ, 01 (một) điện thoại di động Sam sung màu xanh đen. Số Hêrôin G bán cho H có khối lượng là 0,05g (không phẩy không năm gam);

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn G nhất trí với trọng lượng heroine bị thu giữ và nội dung bản kết luận giám định số 34/GĐMT ngày 31/01/2018 và không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

Vật chứng của vụ án theo biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 29 tháng 01 năm 2018 gồm: 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam 100.000 VNĐ (một trăm ngàn đồng); 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam 1.570.000 VNĐ (một triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng); 01 (một) phong bì niêm phong 01 (một) điện thoại di động Sam sung màu xanh đen. Xác nhận số vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng.

Tại phiên toà Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn G về tội danh, điều luật như đã nêu trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 "Tái phạm" Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: bị cáo Hoàng Văn G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn G với mức án từ 36 đến 42 tháng tù; áp dụng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự) xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) là tiền do bị cáo phạm tội mà có;

- Trả lại cho bị cáo G 01 (một) điện thoại di động Sam sung màu xanh đen và số tiền 1.570.000đ (một triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án;

- Về hình phạt bổ sung: bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phần tranh luận bị cáo có ý kiến: bị cáo nhận thức rõ hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm. Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, mức án mà đại điện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo là nặng.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật sự hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong quý Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn G khai nhận về hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: Khoảng 06 giờ 30 phút sáng ngày 17/01/2018 G một mình đi bộ từ nhà đến Trung tâm H tỉnh Cao Bằng thuộc phường SB, thành phố CB để làm thủ tục đăng ký xin uống thuốc Methadone nhưng do bản thân sử dụng ma túy nên G đã tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi G gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, tự xưng tên là T (không biết rõ họ và địa chỉ) nhìn giống người nghiện ma túy nên G hỏi mua với người đàn ông tên T 100.000đ (một trăm nghìn đồng) heroine, T đồng ý. G đưa cho T 100.000đ, T cầm tiền rồi lấy từ trên tay 01 gói heroine, gói bằng giấy vỏ bao thuốc lá du lịch đưa cho G. Sau khi mua bán xong T đi đâu không biết, còn G cầm theo gói heroine, đi ra bụi cây ở gần đấy bớt ra một phần Heroine để sử dụng bằng cách tiêm chích vào cơ thể, số còn lại G gói lại bằng giấy vỏ bao thuốc lá du lịch rồi cho vào vỏ nilon đựng xi lanh kim tiêm và để trong túi quần bên phải rồi đi ra cổng Trung tâm H đứng. Một lúc sau thì có một người đàn ông đến hỏi mua heroin với G, G đồng ý, sau đó người đàn ông đưa cho G 100.000đ (một trăm nghìn đồng), G cầm tiền rồi

đưa gói heroine đã sử dụng còn thừa mua với T cho người đó. Cùng lúc đó, Công an đến bắt quả tang G và người đàn ông mua ma túy với G. Công an thu giữ, niêm phong 100.000đ G vừa bán ma túy mà có ở trên tay phải và 01 gói heroine thu từ tay của người mua với G. Đến lúc bị Công an bắt G mới biết người mua ma túy với G tên là H. G thừa nhận mua số ma túy đó mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng vì người đàn ông tên H đến hỏi mua thấy cùng cảnh ngộ của người nghiện nên G đã bán lại cho H và ngày 17/01/2018, G được bán cho H một lần. Ngoài bán cho H vào ngày 17/01/2018 ra, G không được bán cho H lần nào khác, đây là lần đầu tiên G bán cho H (khi bị bắt G mới biết người đó tên là H) và cũng không được bán cho ai khác ngoài H. G bán ma túy cho H là vì sau khi sử dụng một phần trong gói heroine mua được với T, ngày hôm đó G sẽ đi làm thủ tục nộp tiền tại Trung tâm H để được uống thuốc Methadone (thuốc cai nghiện), G không dùng hêrôin nữa nên đã bán lại cho H chứ G không có mục đích bán hêrôin từ trước. Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: hồi 07 giờ 35 phút ngày 17/01/2018 tại tổ HH, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng. Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Hoàng Văn G có hành vi bán 01 gói heroine có khối lượng là 0,05g (không phẩy không năm gam) cho Nông Văn H với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Hành vi của Hoàng Văn G đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về chất ma túy. Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự. Là người đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi, là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Mục đích của bị cáo là mua số heroine đó về để sử dụng cho bản thân nhưng khi H đến hỏi mua bị cáo đã bán lại cho H 01 lần. Bị cáo nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Trong vụ án này Hội đồng xét xử xác định bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Như vậy, hành vi của bị cáo Hoàng Văn G đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội... ”

Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực từ ngày 01/01/2018, ở vụ án này hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra, bị khởi tố, điều tra, truy tố sau ngày 01/01/2018 nên khi xét xử bị cáo áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giải quyết.

Bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là hàng quốc cấm, pháp luật nghiêm cấm các

hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy... đồng thời hiểu biết được sự nguy hiểm và tác hại của chất ma túy nhưng do không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, để đáp ứng cho nhu cầu sử dụng của bản thân, bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Trong vụ án này bị cáo được bán cho H 01 (một) lần. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn G theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 về tội mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn G là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do nhu cầu sử dụng của bản thân, muốn có tiền phục vụ cho bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương và làm gia tăng tình hình tội phạm trên địa bàn thành phố Cao Bằng. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì vậy việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là đúng và cần thiết. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật, có như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Hoàng Văn G có trình độ văn hóa 12/12PT, là một người có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Nhưng do không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, bị cáo đã sử dụng ma túy, nghiện ma túy và có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Nhân thân bị cáo: năm 2010 bị Ủy ban nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, bị cáo còn có 01 tiền án: năm 2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích). Xét nhân thân bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy. Mặc dù đã được cải tạo, giáo dục nhưng khi trở về địa phương không lấy đó làm bài học cho mình. Bị cáo vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận được bán ma túy cho H 01 (một) lần vào ngày 17/01/2018, ngoài ra không được bán cho H lần nào khác và không được bán cho ai khác. Bị cáo nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là sai, là vi phạm pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận về hành vi mình đã thực hiện. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo" được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ này.

Nhưng bị cáo có 01 tiền án: năm 2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Tại bản án này bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 21/9/2017, đến ngày 17/01/2018 bị cáo tiếp tục phạm tội (chưa được xóa án tích) nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 "Tái phạm" Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn G với mức án từ 36 đến 42 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo G là phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần được chấp nhận**.**

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo sớm trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội và làm gương cho những người khác.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Vì vậy, ngoài hình phạt chính theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Văn G.

Trong vụ án này về nguồn gốc số ma túy G khai mua với một người đàn ông tên T khoảng 40 tuổi (không biết họ và địa chỉ) ở khu vực cổng Trung tâm H,việc mua bán không ai biết. Cơ quan điều tra đang tiến hành điều tra xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý trong một vụ án khác.

Đối với Nông Văn H đã có hành vi mua ma túy với G, mục đích mua về để sử dụng. Qua điều tra chưa có tiền án, tiền sự về ma túy, khối lượng ma túy chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về vật chứng, xử lý vật chứng: Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án hiện nay đang tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày ngày 29/01/2018 gồm:

+ 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam 100.000 VNĐ (một trăm ngàn đồng); xét thấy đây là tiền bị cáo bán ma túy cho H, là tiền do phạm tội mà có nên cần xử tịch thu để sung công quỹ nhà nước;

+ 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam 1.570.000 VNĐ (một triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng); đây là tiền của bị cáo đi lao động, làm thuê mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ số tiền 1.570.000đ để đảm bảo thi hành án.

+ 01 (một) phong bì niêm phong 01 (một) điện thoại di động Sam sung màu xanh đen. Chiếc điện thoại là của cháu (con chị gái) cho bị cáo để bị cáo sử dụng, hàng ngày bị cáo dùng để liên lạc với người thân trong gia đình, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí: bị cáo Hoàng Văn G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Hoàng Văn G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 "Thành khẩn khai báo", điểm h khoản 1 Điều 52 "Tái phạm", Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn G.

2. Xử phạt: bị cáo Hoàng Văn G 36 tháng (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/01/2018.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Xử trả lại cho bị cáo Hoàng Văn G:

+ 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam 1.570.000 VNĐ (một triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án;

+ 01 (một) phong bì niêm phong 01 (một) điện thoại di động Sam sung màu xanh đen.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam 100.000 VNĐ (một trăm ngàn đồng).

Xác nhận số vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 29 tháng 01 năm 2018.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn G phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng chẵn) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thúy Hằng